

KẾT QUẢ VÒNG 1 KỲ THI TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC TỔNG CỤC THUẾ NĂM 2016 VÀO CỤC THUẾ LONG AN

(Kèm theo Thông báo số 3108 /TB-HĐTD ngày 05/9/2017 của Chủ tịch HĐTD công chức Tổng cục Thuế năm 2016)

STT	Họ	Tên	Ngày, tháng năm sinh						Quê quán	Cơ sở đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Số báo danh	Điểm ưu tiên	Điểm thi			Ghi chú	Mã hồ sơ
			Nam			Nữ									NVụ CN TN	Ngoại ngữ	Tin học		
			Ngày	Tháng	Năm	Ngày	Tháng	Năm											
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
I. Chuyên viên và Kiểm tra viên thuế																			
1	Lê Nhã	An				5	12	1993	xã Nhựt Ninh, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An	Đại học Sài Gòn	Quản trị kinh doanh		LAN00015		62.50	60.00	62.50		LAN00001
2	Bùi Thị Lan	Anh				18	1	1991	Hưng Yên	Trường Đại học Bình Dương	Quản trị kinh doanh		LAN00049		60.00	31.25	57.50		LAN00115
3	Lê Thị Kim	Anh						1994	thành phố Tân An, tỉnh Long An	Đại học Luật TP.HCM	Luật Quốc tế		LAN00074		87.50	70.00	75.00		LAN00097
4	Trần Thị Hoàng	Anh				15	11	1989	Tiền Giang	Đại học Ngân hàng TP HCM	Tài chính - Ngân hàng		LAN00136		60.00	41.25	45.00		LAN00159
5	Bùi Thị Ngọc	Ánh				5	7	1990	ấp 2, Long Thuận, Thủ Thừa, Long An	Đại học Cần Thơ	Quản trị kinh doanh		LAN00158		82.50	61.25	80.00		LAN00072
6	Phan Kim	Bảng	13	9	1988				Vĩnh Công, Châu Thành, Long An	Đại học Kinh tế TP.HCM	Kế toán		LAN00175		67.50	42.50	55.00		LAN00191
7	Trương Quốc	Bảo	8	1	1984				Phường 3, Kiến Tường, Long An	Đại học Ngân hàng TP HCM	Tín dụng Ngân hàng		LAN00187		72.50	35.00	67.50		LAN00030
8	Đào Tấn	Biên	24	7	1988				xã Đức Hoà Đông, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Tài chính - Ngân hàng		LAN00209		VT	VT	VT		LAN00127
9	Đoàn Minh	Biên	17	10	1986				huyện Bến Lức, tỉnh Long An	Đại học Tôn Đức Thắng	Kế toán - Tài chính		LAN00210		75.00	46.25	82.50		LAN00006
10	Huỳnh Viết Thanh	Bình	7	12	1979				Thừa Thiên Huế	Đại học Kinh tế TP.HCM	Tài chính Nhà nước		LAN00219		25.00	36.25	77.50		LAN00082
11	Nguyễn Lê Thái	Bình	26	1	1986				Phủ Nhượng, thị trấn Bến Tre, tỉnh Bến Tre	Đại học Tài chính - Marketing	Kế toán doanh nghiệp	HTNVQS	LAN00223	10	45.00	47.50	67.50		LAN00193
12	Hoa Hồng	Cầm				11	2	1988	huyện Đức Hoà, tỉnh Long An	Đại học Công nghệ Đông Á	Kế toán		LAN00254		47.50	31.25	40.00		LAN00013
13	Đinh Văn	Cảnh	10	4	1989				Ninh Bình	Đại học Tôn Đức Thắng	Kế toán - Tài chính		LAN00260		57.50	33.75	50.00		LAN00223
14	Võ Thị Phương	Châm				4	11	1984	Hướng Thọ Phú, Tân An, Long An	Đại học Cần Thơ	Kế toán tổng hợp		LAN00261		60.00	53.75	72.50		LAN00189
15	Võ Thái	Châu				20	1	1992	Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Tài chính - Ngân hàng		LAN00291		VT	VT	VT		LAN00174
16	Lâm Thị	Chi						1984	ấp Rừng Sến, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An	Đại học Kinh tế TP.HCM	Ngân hàng		LAN00299		72.50	53.75	MT		LAN00040
17	Lê Thị Diễm	Chi				25	9	1993	ấp Ba Gò, xã Hưng Điền, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An	Đại học Nguyễn Tất Thành	Tài chính - Ngân hàng		LAN00301		47.50	42.50	60.00		LAN00078
18	Trần Thị Phương	Chi				2	8	1984	Bình Chánh, TP HCM	Đại học Tài chính - Marketing	Kế toán doanh nghiệp		LAN00317		VT	VT	VT		LAN00074
19	Nguyễn Hữu	Chiến	24	1	1990				Khóm Măng Đa, thị trấn Vĩnh Hưng, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Tài chính - Ngân hàng		LAN00325		55.00	40.00	70.00		LAN00025
20	Nguyễn Thị	Cúc						1992	ấp Ngã 4, xã Hưng Điền B, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An	Đại học Trà Vinh	Kế toán		LAN00365		VT	VT	VT		LAN00212
21	Nguyễn Thái	Cương	9	3	1992				Tam Nông, Phú Thọ	Đại học FPT	Tài chính doanh nghiệp		LAN00379		85.00	77.50	65.00		LAN00026
22	Trần Minh	Cường	20	11	1988				xã Lạc Tấn, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Tài chính - Ngân hàng		LAN00401		67.50	40.00	80.00		LAN00043
23	Trần Quốc	Đại	20	8	1992				Long Sơn, An Sơn, Nghệ An	Đại học Kinh tế TP.HCM	Tài chính Công		LAN00413		VT	VT	VT		LAN00171
24	Hồ Sĩ	Đăng			1990				huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Tài chính doanh nghiệp		LAN00416		VT	VT	VT		LAN00146
25	Lê Tiến	Đạt	28	10	1987				ấp Chợ, xã Phước Lợi, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	Đại học Quốc Gia Hà Nội	Kinh tế quốc tế	Con BB	LAN00451	20	VT	VT	VT		LAN00095
26	Huỳnh Thị Kiều	Diễm				18	12	1991	Tân An, Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Tài chính doanh nghiệp		LAN00479		67.50	46.25	67.50		LAN00209

STT	Họ	Tên	Ngày, tháng năm sinh						Quê quán	Cơ sở đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Số báo danh	Điểm ưu tiên	Điểm thi			Ghi chú	Mã hồ sơ
			Nam			Nữ									NVụ CN TN	Ngoại ngữ	Tin học		
			Ngày	Tháng	Năm	Ngày	Tháng	Năm											
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
27	Nguyễn Thị	Diễm				27	12	1990	huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An	Đại học Dân Lập Văn Lang	Tài chính - Ngân hàng		LAN00491		VT	VT	VT		LAN00009
28	Phạm Ngọc Xuân	Diễm				20	2	1988	xã An Nhứt Tân, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An	Đại học Mở TP.HCM	Tài chính - Ngân hàng		LAN00497		70.00	71.25	62.50		LAN00003
29	Trần Thị Thu	Diễm				8	5	1990	Long An	Trường Đại học Bình Dương	Kế toán		LAN00503		VT	VT	VT		LAN00070
30	Võ Hoàng	Diệp	27	10	1984				ấp Phú Thành, xã Phước Lý, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An	Đại học Luật TP.HCM	Luật		LAN00531		52.50	35.00	57.50		LAN00134
31	Nguyễn Thị	Diệu						1984	ấp 5, xã Tân Phước Tây, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An	Đại học Tôn Đức Thắng	Kế toán		LAN00537		45.00	36.25	52.50		LAN00137
32	Võ Tấn	Đoàn			1983				xã Đức Hoà Thượng, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An	Đại học Mở TP.HCM	Luật Kinh tế		LAN00550		VT	VT	VT		LAN00143
33	Phạm Minh	Đồng	15	12	1989				ấp Mỹ Hoà, xã Mỹ Lạc, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Kế toán		LAN00556		52.50	36.25	42.50		LAN00113
34	Dương Tiến	Đức	16	8	1987				Bồ Trạch, Quảng Bình	Đại học Mở TP.HCM	Quản trị kinh doanh		LAN00562		37.50	42.50	45.00		LAN00219
35	Nguyễn Hồng	Đức	5	7	1991				ấp Thanh Ba, xã Mỹ Lộc, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An	Đại học Luật TP.HCM	Luật Dân sự		LAN00567		VT	VT	VT		LAN00046
36	Nguyễn Thị Thuỷ	Dương				12	1	1990	Cần Giuộc, Long An	Đại học Hùng Vương TPHCM	Kế toán		LAN00669		VT	VT	VT		LAN00254
37	Lương Mộng	Duy				6	12	1994	Long An	Đại học Công nghệ TP.HCM	Kế toán - Kiểm toán		LAN00694		70.00	61.25	62.50		LAN00257
38	Lê Thị Cẩm	Giang				10	5	1989	ấp Hưng Thành, xã Hưng Thạnh, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Quản trị kinh doanh		LAN00766		57.50	50.00	57.50		LAN00055
39	Trần Trường	Giang	25	11	1988				Mộc Hoá, Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Quản trị kinh doanh		LAN00797		VT	VT	VT		LAN00206
40	Bùi Thị Thu	Hà				1	3	1984	Tân Trụ, Long An	Đại học Kinh tế TP.HCM	Kế toán		LAN00816		77.50	48.75	67.50		LAN00217
41	Nguyễn Thị Ngọc	Hân				1	1	1988	Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Tài chính - Ngân hàng		LAN00895		65.00	48.75	67.50		LAN00213
42	Hà Ngọc Diễm	Hằng				2	7	1991	Long Cang, Cần Đức, Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Tài chính - Ngân hàng		LAN00916		55.00	37.50	60.00		LAN00195
43	Hoàng Thị Mỹ	Hằng				12	5	1992	Nghệ Tĩnh	Đại học Công nghiệp Thực phẩm TPHCM	Kế toán doanh nghiệp		LAN00917		95.00	67.50	85.00		LAN00107
44	Thạch Thị Thuỷ	Hằng				28	2	1989	huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Tài chính - ngân hàng	DTTS	LAN00955	20	50.00	38.75	60.00		LAN00145
45	Đặng Mỹ	Hạnh				9	8	1982	Thanh Phú Long, Châu Thành, Long An	Đại học Ngân hàng TPHCM	Ngân hàng		LAN00964		67.50	70.00	72.50		LAN00256
46	Phạm Thị	Hảo				20	4	1983	Thanh Tân, Thanh Liêm, Hà Nam	Đại học Tôn Đức Thắng	Kế toán		LAN01008		32.50	31.25	50.00		LAN00130
47	Huỳnh Thị	Hậu				15	11	1981	Thừa Thiên Huế	Đại học Kinh tế TP.HCM	Tài chính Nhà nước		LAN01011		47.50	25.00	52.50		LAN00073
48	Đinh Phú	Hiền	1	9	1982				xã Mỹ Lạc, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An	Đại học Huế	Luật		LAN01029		VT	VT	VT		LAN00105
49	Nguyễn Hoài	Hiền				16	10	1991	xã Bình Trinh Đông, Tân Trụ, Long An	Đại học Hùng Vương TPHCM	Kế toán		LAN01049		35.00	58.75	75.00		LAN00162
50	Huỳnh Quốc	Hiếu	29	1	1993				Thanh Hoá, Long An	Đại học Tôn Đức Thắng	Tài chính doanh nghiệp		LAN01089		67.50	53.75	65.00		LAN00164
51	Đỗ Thị Thuý	Hoa				18	9	1989	Phú Ngãi Trị, Châu Thành, Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Tài chính - Ngân hàng		LAN01131		35.00	33.75	57.50		LAN00237
52	Nguyễn Thị Kim	Hoa				6	5	1984	huyện Đức Hoà, tỉnh Long An	Đại học Kinh tế TP.HCM	Tài chính doanh nghiệp		LAN01139		62.50	38.75	60.00		LAN00118
53	Phùng Thị Tuyết	Hoa				10	6	1994	xã Mỹ Phú, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An	Đại học Nông Lâm TP.HCM	Quản trị kinh doanh		LAN01148		VT	VT	VT		LAN00232
54	Nguyễn Thị Kim	Hoàng				9	3	1984	An Khương, Mỹ Tịnh An, Chợ Gạo, Tiền Giang	Đại học Thương Mại	Kế toán		LAN01194		VT	VT	VT		LAN00208
55	Hoa Thị Cẩm	Hồng				29	4	1993	huyện Đức Hoà, tỉnh Long An	Đại học Quốc gia TP.HCM (Đại học Quốc Tế)	Kinh doanh quốc tế		LAN01217		62.50	MT	72.50		LAN00012
56	Bùi Quang	Hưng	1	1	1989				xã Tiên Môn, huyện Hoài Đức, tỉnh Hà Tây	Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội	Tài chính		LAN01279		60.00	55.00	32.50		LAN00048

ng

STT	Họ	Tên	Ngày, tháng năm sinh						Quê quán	Cơ sở đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Số báo danh	Điểm ưu tiên	Điểm thi			Ghi chú	Mã hồ sơ
			Nam			Nữ									NVụ CN TN	Ngoại ngữ	Tin học		
			Ngày	Tháng	Năm	Ngày	Tháng	Năm											
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
57	Bùi Thị Thanh	Hương				15	3	1986	xã Quê Mỹ Thạnh, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An	Đại học Kinh tế TP.HCM	Kế toán		LAN01298		VT	VT	VT		LAN00230
58	Huỳnh Mai Lan	Hương				24	4	1988	xã Bình Hoà Bắc, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Kế toán		LAN01311		60.00	41.25	62.50		LAN00076
59	Nguyễn Huỳnh	Hương				10	11	1988	xã An Thạnh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Tài chính - Ngân hàng		LAN01319		60.00	50.00	52.50		LAN0004
60	Nguyễn Lý Thiên	Hương				1	1	1989	Quảng Nam	Đại học Kinh tế TP.HCM	Tài chính		LAN01320		95.00	78.75	85.00		LAN00031
61	Phan Thị Thanh	Hương				11	10	1987	xã An Thạnh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	Đại học Cần Thơ	Tài chính - Ngân hàng		LAN01349		97.50	57.50	75.00		LAN00023
62	Trương Văn	Hường	21	7	1994				ấp Vườn Chuối, xã Vĩnh Châu A, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An	Đại học Trà Vinh	Luật		LAN01372		37.50	33.75	47.50		LAN00102
63	Kiều Đăng	Huy	6	12	1993				Đức Tân, Tân Trụ, Long An	Đại học CNTT Gia Định	Kế toán		LAN01379		47.50	48.75	47.50		LAN00247
64	Nguyễn Văn	Kém	5	1	1983				xã Vĩnh Lợi, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An	Đại học Trà Vinh	Kế toán		LAN01460		60.00	38.75	55.00		LAN00258
65	Nguyễn Lê Văn	Khanh				21	7	1991	Châu Thành, Tiền Giang	Đại học Kinh tế TP.HCM	Kế toán		LAN01474		65.00	58.75	75.00		LAN00035
66	Nguyễn Thị Hồng	Khanh				17	11	1985	ấp Bình Trị 1, Thuận Mỹ, Châu Thành, Long An	Đại học Đà Lạt	Tài chính kế toán		LAN01476		37.50	30.00	MT		LAN00131
67	Nguyễn Trà Kiều	Khanh				18	9	1993	Mỹ Quý Tây, Đức Huệ, Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Kế toán		LAN01478		VT	VT	VT		LAN00238
68	Nguyễn Quốc	Khánh	31	1	1979				Nhứt Chánh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	Đại học Đà Lạt	Luật		LAN01489		35.00	27.50	22.50		LAN00196
69	Đặng Phan Anh	Khoa	31	12	1991				xã Long Trạch, huyện Cần Đước, tỉnh Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Quản trị kinh doanh		LAN01501		57.50	37.50	60.00		LAN00042
70	Lê Thị Kim	Khoa				30	6	1992	huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An	Đại học Luật TP.HCM	Luật hình sự		LAN01507		82.50	53.75	77.50		LAN00088
71	Nguyễn Tuấn	Kiệt	26	11	1992				Long An	Đại học Mở TP.HCM	Kế toán		LAN01554		VT	VT	VT		LAN00227
72	Huỳnh Thị Thuý	Kiều				1	1	1989	Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận	Đại học Công nghệ Đồng Nai	Kế toán kiểm toán		LAN01559		42.50	32.50	50.00		LAN00147
73	Lê Thanh	Kiều				30	3	1991	Hoà Thành, Tây Ninh	Đại học Mở TP.HCM	Kinh tế		LAN01560		40.00	48.75	72.50		LAN00128
74	Huỳnh Anh	Kim				1	5	1993	xã Phú Ngãi Trị, huyện Châu Thành, tỉnh Long An	Đại học FPT	Tài chính doanh nghiệp		LAN01572		62.50	72.50	70.00		LAN00002
75	Nguyễn Hoàn Cẩm	Lan				13	5	1987	TP.HCM	Đại học Kinh tế TP.HCM	Ngân hàng		LAN01607		VT	VT	VT		LAN00170
76	Phạm Hồng	Lê				22	10	1992	xã Mỹ Hạnh Đông, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An	Đại học Kinh tế TP.HCM	Tài chính Công		LAN01651		VT	VT	VT		LAN00151
77	Nguyễn Thị	Liên				30	10	1979	huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá	Đại học Luật TP.HCM	Luật		LAN01672		65.00	31.25	50.00		LAN00065
78	La Tuyết	Linh				16	11	1994	TP.HCM	Đại học Kỹ thuật Công nghệ TP.HCM	Kế toán		LAN01714		45.00	33.75	47.50		LAN00231
79	Nguyễn Thị Hải	Linh				7	6	1991	Long An	Đại học Tôn Đức Thắng	Kế toán kiểm toán	Con BB	LAN01744	20	65.00	55.00	70.00		LAN00099
80	Trương Thị Yến	Linh				15	9	1989	xã Tân Hội, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	Đại học Quốc tế Hồng Bàng TP.HCM	Kế toán kiểm toán		LAN01813		60.00	31.25	70.00		LAN00084
81	Hà Thị Kim	Loan						1988	Số 140, ấp Cả Cò, xã Thạnh Phú, huyện Mộc Hoá, tỉnh Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Tài chính - Ngân hàng		LAN01829		VT	VT	VT		LAN00032
82	Phạm Thành	Luân	1	1	1985				Tân Trụ, Long An	Đại học Kinh tế TP.HCM	Quản trị kinh doanh		LAN01914		62.50	71.25	85.00		LAN00188
83	Lê Thị Kim	Luyến				12	10	1985	ấp 1B, An Thạnh, Bến Lức, Long An	Đại học Sài Gòn	Kế toán		LAN01923		87.50	60.00	62.50		LAN00236
84	Nguyễn Thị Thảo	Ly				12	3	1990	xã Tân Phước Tây, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Kế toán		LAN01934		77.50	55.00	75.00		LAN00037
85	Nguyễn Công	Lý	10	5	1988				Đức Hoà, Long An	Đại học Mở TP.HCM	Kế toán		LAN01942		62.50	32.50	47.50		LAN00242
86	Hồ Thị Trúc	Mai				8	3	1991	xã Phước Lợi, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	Đại học Ngân hàng TPHCM	Ngân hàng quốc tế		LAN01954		VT	VT	VT		LAN00091
87	Phạm Nguyễn Trà	Mi				26	3	1991	Tiền Giang	Đại học Công nghiệp TP.HCM	Tài chính doanh nghiệp		LAN01991		50.00	42.50	72.50		LAN00036

STT	Họ	Tên	Ngày, tháng năm sinh						Quê quán	Cơ sở đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Số báo danh	Điểm ưu tiên	Điểm thi			Ghi chú	Mã hồ sơ
			Nam			Nữ									NVụ CN TN	Ngoại ngữ	Tin học		
			Ngày	Tháng	Năm	Ngày	Tháng	Năm											
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
88	Phùng Hoàng	Minh	13	12	1993				Khu phố 2, thị trấn Thanh Hoá, huyện Thanh Hoá, tỉnh Long An	Đại học Sài Gòn	Kế toán		LAN02024		65.00	71.25	62.50		LAN00061
89	Trần Hữu	Minh	5	3	1991				Mỹ Thạnh Tây, Đức Huệ, Long An	Đại học Hùng Vương TPHCM	Quản trị tài chính		LAN02031		VT	VT	VT		LAN00253
90	Nguyễn Dương Các	Mộng				30	4	1982	Long An	Đại học Ngoại Thương	Kinh tế		LAN02042		62.50	61.25	55.00		LAN00149
91	Lương Thị Diễm	My				23	8	1992	xã Long An, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An	Đại học Tài chính - Marketing	Kế toán		LAN02060		55.00	53.75	60.00		LAN00180
92	Nguyễn Hoàng	Nam	14	2	1990				Mộc Hoá, Long An	Đại học Trà Vinh	Kế toán		LAN02095		VT	VT	VT		LAN00207
93	Nguyễn Thị Hồng	Nga				5	2	1983	huyện Tân Trụ, tỉnh Long An	Đại học Trà Vinh	Luật		LAN02135		VT	VT	VT		LAN00144
94	Huỳnh Lê Kim	Ngân				27	10	1994	Cần Đước, Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Tài chính - Ngân hàng		LAN02168		40.00	55.00	65.00		LAN00068
95	Lưu Thị Ngọc	Ngân				26	8	1983	Long An	Đại học Kinh tế TP.HCM	Kế toán		LAN02183		82.50	47.50	85.00		LAN00110
96	Nguyễn Ngọc Băng	Ngân				14	9	1993	ấp 4, xã Mỹ An, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An	Đại học Công nghiệp Thực phẩm TPHCM	Kế toán		LAN02191		VT	VT	VT		LAN00216
97	Nguyễn Thị	Ngân				5	10	1987	Mão Điền, Thuận Thành, Bắc Ninh	Đại học Kinh tế TP.HCM	Tài chính doanh nghiệp		LAN02192		VT	VT	VT		LAN00241
98	Nguyễn Thị Hồng	Ngân				10	7	1988	Tân Trụ, Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Kế toán		LAN02193		70.00	37.50	50.00		LAN00251
99	Võ Hoàng Thiên	Ngân				14	12	1993	Khu phố Thủ Từ 2, phường Tân Khánh, thành phố Tân An, tỉnh Long An	Đại học Mở TP.HCM	Kế toán		LAN02229		70.00	71.25	82.50		LAN00210
100	Võ Thị Bích	Ngân				17	7	1993	Ấp 5, xã Vĩnh Châu B, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Tài chính - Ngân hàng		LAN02232		VT	VT	VT		LAN00062
101	Huỳnh Thị Như	Ngọc				24	1	1989	ấp 4, xã An Thạnh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	Đại học Đà Nẵng	Kế toán		LAN02281		47.50	41.25	62.50		LAN00132
102	Nguyễn Thị Ánh	Ngọc				12	11	1990	Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Kế toán		LAN02314		75.00	67.50	72.50		LAN00051
103	Nguyễn Anh	Nguyên	30	7	1993				xã Bình Lăng, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Tài chính - Ngân hàng		LAN02372		47.50	45.00	62.50		LAN00121
104	Nguyễn Thị Ngọc	Nguyên				14	5	1989	thành phố Tân An, tỉnh Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Tài chính - Ngân hàng		LAN02383		45.00	51.25	67.50		LAN00052
105	Bùi Thanh	Nhân	20	1	1987				ấp Mỹ An A, xã Mỹ Tịnh An, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang	Đại học Kỹ thuật Công nghệ TP.HCM	Quản trị ngoại thương		LAN02427		67.50	45.00	72.50		LAN00198
106	Huỳnh Quang	Nhật	20	8	1993				xã An Lục Long, huyện Châu Thành, tỉnh Long An	Đại học Kinh tế TP.HCM	Kế toán doanh nghiệp		LAN02454		65.00	61.25	75.00		LAN00014
107	Huỳnh Linh	Nhi				16	6	1995	khu 3, thị trấn Cần Đước, huyện Cần Đước, tỉnh Long An	Đại học Kinh tế TPHCM	Kế toán Công		LAN02459		67.50	67.50	77.50		LAN00261
108	Lâm Yến	Nhi				3	9	1993	ấp 2, xã Thạnh Đức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Kế toán		LAN02465		VT	VT	VT		LAN00148
109	Nguyễn Thị Yến	Nhi				29	6	1993	Bình Phước	Đại học Lạc Hồng	Ngoại thương		LAN02481		37.50	42.50	45.00		LAN00155
110	Nguyễn Văn	Nhớ	27	5	1979				Vĩnh Trị, Vĩnh Hưng, Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Kế toán		LAN02506		42.50	31.25	42.50		LAN00116
111	Đặng Thị Quỳnh	Như				21	9	1992	thành phố Tân An, tỉnh Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Tài chính - Ngân hàng		LAN02515		62.50	48.75	60.00		LAN00019
112	Hồ Thị Yến	Như				7	7	1991	xã Kiểng Phước, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang	Đại học Trà Vinh	Kế toán		LAN02523		77.50	55.00	62.50		LAN00022
113	Lê Thị Trúc	Như				19	10	1995	Rạch Trắc, Mỹ Phước Tây, thị xã Cai Lậy, Tiền Giang	Đại học Cần Thơ	Luật hành chính		LAN02534		47.50	36.25	57.50		LAN00112
114	Lê Huỳnh	Nhung				13	5	1985	Cần Giuộc, Long An	Đại học Kinh tế TP.HCM	Kế toán		LAN02564		VT	VT	VT		LAN00244
115	Phạm Thị Hồng	Nhung				10	10	1982	Bình Trinch Đông, Tân Trụ, Long An	Đại học Mở TP.HCM	Tài chính - Ngân hàng		LAN02590		80.00	65.00	65.00		LAN00163
116	Phạm Thị Tuyết	Nhung				7	7	1987	ấp 2, xã Mỹ Quý Đông, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Tài chính - Ngân hàng		LAN02591		67.50	71.25	75.00		LAN00092

STT	Họ	Tên	Ngày, tháng năm sinh						Quê quán	Cơ sở đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Số báo danh	Điểm ưu tiên	Điểm thi			Ghi chú	Mã hồ sơ
			Nam			Nữ									NVụ CN TN	Ngoại ngữ	Tin học		
			Ngày	Tháng	Năm	Ngày	Tháng	Năm											
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
117	Nguyễn Thị Tố	Oanh				30	5	1991	ấp Kế Mỹ, xã Trường Bình, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An	Đại học Tài chính - Marketing	Tài chính doanh nghiệp		LAN02652		VT	VT	VT		LAN00158
118	Lê Thị Ngọc	Phí						1989	ấp Phú hưng, xã Hưng Khánh Trung B, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre	Đại học Công nghệ Thông tin Gia Định	Tài chính - Ngân hàng		LAN02686		42.50	36.25	55.00		LAN00069
119	Nguyễn Hải	Phong	19	5	1988				Thủ Thừa, Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Tài chính - Ngân hàng		LAN02695		VT	VT	VT		LAN00185
120	Nguyễn Đặng	Phúc	22	8	1991				Cần Giuộc, Long An	Đại học Nông Lâm TP.HCM	Kế toán		LAN02728		70.00	56.25	67.50		LAN00140
121	Nguyễn Trường	Phúc	26	9	1994				thị trấn Tân Trụ, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An	Đại học Kinh tế TP.HCM	Quản trị		LAN02735		87.50	68.75	87.50		LAN00015
122	Vĩ Phi	Phụng				8	7	1992	thuận Mỹ, Châu Thành, Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Tài chính - Ngân hàng		LAN02758		VT	VT	VT		LAN00200
123	Lê Thị Trúc	Phương				10	10	1993	Tân Thạnh, Long An	Đại học Nguyễn Tất Thành	Tài chính - Ngân hàng		LAN02787		VT	VT	VT		LAN00077
124	Nguyễn Thị Hà	Phương				1	2	1991	xã Yên Bình, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định	Đại học Kỹ thuật Công nghệ TP.HCM	Quản trị ngoại thương		LAN02807		52.50	53.75	60.00		LAN00017
125	Nguyễn Thị Thanh	Phương				22	1	1982	Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang	Đại học Mở TP.HCM	Kế toán		LAN02817		60.00	36.25	52.50		LAN00060
126	Nguyễn Thị Trúc	Phương				30	3	1992	xã Phước Tân Hưng, huyện Châu Thành, tỉnh Long An	Đại học Hùng Vương TPHCM	Tài chính - Ngân hàng		LAN02819		67.50	50.00	67.50		LAN00168
127	Trần Thanh	Phương				11	7	1992	Nghe An	Đại học Công nghệ TP.HCM	Kế toán		LAN02835		42.50	57.50	62.50		LAN00083
128	Trần Thanh	Phương	17	8	1985				ấp Chánh, Long Hiệp, Bến Lức, Long An	Đại học Trà Vinh	Luật		LAN02834		55.00	41.25	80.00		LAN00165
129	Trần Thị Ngọc	Phương				7	12	1992	Long An	Đại học Kinh tế TP.HCM	Ngân hàng		LAN02840		67.50	72.50	75.00		LAN00011
130	Huỳnh Thanh	Quang	28	9	1989				ấp Lò Gạch, xã Long Hiệp, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Kế toán		LAN02916		62.50	50.00	65.00		LAN00141
131	Dương Công	Quốc	21	8	1990				huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Tài chính - Ngân hàng		LAN02932		45.00	41.25	45.00		LAN00090
132	Nguyễn Thị Kim	Quyên				11	6	1990	xã Tân Tập, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An	Đại học Nông Lâm TP.HCM	Kế toán		LAN02962		VT	VT	VT		LAN00008
133	Trương Thị Thuý	Quyên				4	11	1984	thị trấn Tầm Vu, huyện Châu Thành, tỉnh Long An	Đại học Kinh tế TP.HCM	Ngân hàng		LAN02978		77.50	50.00	75.00		LAN00111
134	Nguyễn Thị Huyền	Sâm				13	6	1992	Thanh An, Thanh Hà, Hải Dương	Đại học Tiền Giang	Kế toán		LAN03015		VT	VT	VT		LAN00228
135	Võ Thị Kim	Son				27	7	1993	ấp Bàu Nâu, xã Thái Trị, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Kế toán		LAN03044		42.50	32.50	52.50		LAN00190
136	Lê Huỳnh	Son	26	10	1991				Cần Giuộc, Long An	Đại học Kinh tế TP.HCM	Tài chính doanh nghiệp		LAN03048		VT	VT	VT		LAN00229
137	Trần Minh	Tâm	25	8	1991				Tân An, Long An	Đại học Văn Lang	Quản trị kinh doanh		LAN03135		VT	VT	VT		LAN00224
138	Trương Thành	Tâm	17	6	1985				Cà Mau	Đại học Kỹ thuật Công nghệ TP.HCM	Quản trị doanh nghiệp		LAN03137		40.00	36.25	65.00		LAN00103
139	Nguyễn Huy	Tân	5	9	1989				xã Hạ Lễ, huyện Ân Thi, tỉnh hưng Yên	Đại học Cần Thơ	Luật		LAN03151		82.50	46.25	77.50		LAN00039
140	Phạm Bạch Duy	Tân	9	4	1990				Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang	Đại học Kinh tế TP.HCM	Tài chính doanh nghiệp		LAN03155		55.00	50.00	65.00		LAN00120
141	Đoàn Thái Thiên	Thai				9	9	1994	Thủ Thừa, Long An	Đại học Luật TP.HCM	Luật thương mại		LAN03170		75.00	70.00	70.00		LAN00085
142	Đỗ Minh	Thắng	13	6	1985				Thái Bình Trung, Vĩnh Hưng, Long An	Đại học Cần Thơ	Luật		LAN03203		45.00	42.50	MT		LAN00175
143	Dương Thị Phương	Thanh				14	4	1991	thành phố Tân An, tỉnh Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Kế toán		LAN03226		57.50	43.75	70.00		LAN00033
144	Huỳnh Việt	Thanh	30	12	1989				xã Vĩnh Trị, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Kế toán		LAN03229		65.00	38.75	65.00		LAN00117
145	Lê Thị Thanh	Thanh				18	12	1990	thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An	Đại học Ngân hàng TPHCM	Tài chính doanh nghiệp		LAN03232		57.50	53.75	75.00		LAN00142
146	Lê Trương Trường	Thanh	18	11	1993				Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Kế toán		LAN03233		85.00	65.00	80.00		LAN00027

STT	Họ	Tên	Ngày, tháng năm sinh						Quê quán	Cơ sở đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Số báo danh	Điểm ưu tiên	Điểm thi			Ghi chú	Mã hồ sơ
			Nam			Nữ									NVụ CN TN	Ngoại ngữ	Tin học		
			Ngày	Tháng	Năm	Ngày	Tháng	Năm											
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
147	Nguyễn Thị Kim	Thanh				12	3	1989	Long An	Đại học Kỹ thuật Công nghệ TP.HCM	Kế toán		LAN03250		VT	VT	VT		LAN00235
148	Phạm Chí	Thanh			1993				ấp Kinh Cũ, xã Hưng Điền B, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An	Đại học Kinh tế TP.HCM	Toán tài chính		LAN03257		80.00	57.50	80.00		LAN00050
149	Nguyễn Thanh	Thảo				10	4	1994	xã Mỹ An, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An	Đại học Trà Vinh	Luật		LAN03358		92.50	66.25	82.50		LAN00005
150	Nguyễn Thị Phương	Thảo				21	6	1992	Châu Thành, Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Tài chính - Ngân hàng		LAN03368		62.50	73.75	75.00		LAN00101
151	Nguyễn Văn	Thiết			1985				xã Thông Bình, huyện Tân hồng, tỉnh Đồng Tháp	Đại học Tôn Đức Thắng	Kế toán		LAN03440		65.00	45.00	77.50		LAN00054
152	Nguyễn Thị Minh	Thơ				23	1	1990	70/2 ấp Bình Cang, xã Bình Quới, huyện Châu Thành, tỉnh Long An	Đại học Kỹ thuật Công nghệ TP.HCM	Kế toán tài chính		LAN03461		67.50	45.00	75.00		LAN00093
153	Huỳnh Hữu	Thọ	16	10	1989				thị trấn Thủ Thừa, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An	Đại học Mở TP.HCM	Quản trị kinh doanh		LAN03466		55.00	45.00	52.50		LAN00016
154	Võ Thị	Thơm				6	3	1992	huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh	Đại học Sài Gòn	Kế toán		LAN03490		55.00	47.50	57.50		LAN00020
155	Hồ Thị Kim	Thông				9	6	1989	Long An	Đại học Ngân hàng TPHCM	Tài chính - Ngân hàng		LAN03493		52.50	30.00	65.00		LAN00187
156	Nguyễn Trung	Thu	22	8	1993				ấp 2, xã Bình Hoà Nam, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Tài chính doanh nghiệp		LAN03519		VT	VT	VT		LAN00136
157	Nguyễn Đào Anh	Thư				22	2	1992	Bến Tre	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Quản trị kinh doanh		LAN03553		40.00	40.00	57.50		LAN00203
158	Nguyễn Thị Huệ	Thư				10	11	1992	huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An	Đại học Kinh tế TP.HCM	Kế toán doanh nghiệp		LAN03563		67.50	62.50	80.00		LAN00094
159	Võ Thị Minh	Thư				25	3	1992	Long An	Đại học Văn Lang	Tài chính - Ngân hàng		LAN03579		VT	VT	VT		LAN00248
160	Nguyễn Thái	Thuận	14	4	1990				Long An	Đại học Kinh tế TP.HCM	Thống kê kinh doanh		LAN03593		VT	VT	VT		LAN00182
161	Mai Phú	Thương				8	4	1992	huyện Đức Hoà, tỉnh Long An	Đại học Công nghiệp TP.HCM	Kế toán kiểm toán		LAN03613		47.50	60.00	70.00		LAN00243
162	Nguyễn Thị Diễm	Thương				28	7	1989	Châu Thành, Long An	Đại học Tôn Đức Thắng	Kiểm toán		LAN03616		55.00	55.00	50.00		LAN00096
163	Phan Huyền	Thương				1	4	1991	Kiến Tường, Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Quản trị kinh doanh		LAN03620		62.50	38.75	70.00		LAN00038
164	Đỗ Thị Cẩm	Thuý				24	5	1990	ấp 1, xã Mỹ Thạnh, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Kế toán		LAN03627		82.50	56.25	87.50		LAN00197
165	Lê Thị Thanh	Thuý				25	6	1990	Đồng Nai	Đại học Mở TP.HCM	Kế toán		LAN03630		VT	VT	VT		LAN00045
166	Nguyễn Thị	Thuý				23	4	1986	xã Cao An, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương	Đại học Mở TP.HCM	Kế toán		LAN03634		45.00	33.75	47.50		LAN00108
167	Đoàn Thị Thu	Thuý				5	7	1983	Long An	Đại học Kinh tế TP.HCM	Kế toán		LAN03636		VT	VT	VT		LAN00004
168	Phạm Thị Anh	Thy				20	10	1992	xã Mỹ Thạnh Tây, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An	Đại học Kinh tế TP.HCM	Kế toán		LAN03729		VT	VT	VT		LAN00100
169	Ngô Thị Cẩm	Tiên				24	12	1993	Bến Tre	Đại học Kinh tế - Luật	Luật		LAN03745		VT	VT	VT		LAN00098
170	Ca Thị Ngọc	Tổ				11	1	1991	Đức Huệ, Long An	Đại học Quốc tế Hồng Bàng TP.HCM	Kế toán - Kiểm toán		LAN03804		VT	VT	VT		LAN00218
171	Trần Thị Tuyết	Trâm				12	2	1989	ấp Vườn Cò, xã Mỹ Lạc, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An	Trường Đại học Bình Dương	Tài chính - Ngân hàng		LAN03868		62.50	37.50	45.00		LAN00125
172	Nguyễn Thị Huyền	Trân				27	3	1993	xã Tân Phước Tây, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Quản trị kinh doanh		LAN03888		VT	VT	VT		LAN00119
173	Nguyễn Thị Ngọc	Trân				10	9	1993	xã Long Hoà, huyện Cần Đước, tỉnh Long An	Đại học Công nghệ TP.HCM	Kế toán - Tài chính		LAN03889		62.50	73.75	72.50		LAN00007
174	Bùi Thị Thuý	Trang				27	8	1990	Thủ Thừa, Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Kế toán		LAN03904		VT	VT	VT		LAN00086
175	Đặng Thị Diệu	Trang				14	8	1993	xã Khánh Hưng, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An	Đại học Nguyễn Tất Thành	Tài chính - Ngân hàng		LAN03912		55.00	26.25	55.00		LAN00010
176	Đoàn Thị Huyền	Trang				16	8	1985	xã Nhị Thành, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An	Đại học Tài chính - Marketing	Marketing		LAN03917		VT	VT	VT		LAN00079

STT	Họ	Tên	Ngày, tháng năm sinh						Quê quán	Cơ sở đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Số báo danh	Điểm ưu tiên	Điểm thi			Ghi chú	Mã hồ sơ
			Nam			Nữ									NVụ CN TN	Ngoại ngữ	Tin học		
			Ngày	Tháng	Năm	Ngày	Tháng	Năm											
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
177	Nguyễn Bùi Xuân	Trang				8	10	1991	Cần Giuộc, Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Tài chính - Ngân hàng		LAN03957		55.00	46.25	57.50		LAN00089
178	Nguyễn Thị Thuý	Trang				19	2	1988	Long An	Đại học Công nghiệp TP.HCM	Tài chính - Ngân hàng		LAN03997		82.50	66.25	80.00		LAN00047
179	Trần Thị Kiều	Trang				29	12	1989	xã Phước Lợi, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Tài chính - Ngân hàng		LAN04028		60.00	48.75	52.50		LAN00220
180	Đoàn Minh	Trí	27	12	1990				xã Mỹ Bình	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Kế toán		LAN04050		55.00	33.75	47.50		LAN00081
181	Trương Bảo	Trị	13	2	1990				Tân Hoà, Tân Tập, Cần Giuộc, Long An	Đại học Kinh tế TP.HCM	Toán tài chính		LAN04057		VT	VT	VT		LAN00240
182	Phạm Hải	Triều				3	5	1995	huyện Châu Thành, tỉnh Long An	Đại học Kinh tế TP HCM	Tài chính		LAN04068		47.50	58.75	57.50		LAN00259
183	Nguyễn Thị Tuyết	Trinh				30	12	1989	khu phố Măng Đa, thị trấn Vĩnh Hưng, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Tài chính doanh nghiệp		LAN04097		57.50	53.75	67.50		LAN00152
184	Hồ Thụy Thanh	Trúc				14	11	1989	Phú Mỹ, Châu Thành, Tiền Giang	Đại học Mở TP.HCM	Kế toán		LAN04133		50.00	61.25	82.50		LAN00087
185	Lương Minh	Trung	27	9	1990				61B, ấp 3, Phước Lợi, Bến Lức, Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Quản trị kinh doanh		LAN04164		57.50	42.50	62.50		LAN00173
186	Nguyễn Trần	Trung	14	9	1989				xã Phước Tân Hưng, huyện Châu Thành, tỉnh Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Quản trị kinh doanh		LAN04172		62.50	30.00	67.50		LAN00123
187	Đỗ Nguyễn Xuân	Trường	12	8	1990				Tân Mỹ, Đức Hoà, Long An	Đại học Kinh tế TP.HCM	Tài chính Nhà nước		LAN04184		VT	VT	VT		LAN00156
188	Cao Cẩm	Tú				16	11	1989	ấp Tràm Lạc, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An	Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP HCM	Kế toán		LAN04205		72.50	36.25	60.00		LAN00222
189	Trần Thị Cẩm	Tú				24	6	1989	xã Mỹ Lệ, huyện Cần Đước, tỉnh Long An	Đại học Công nghệ Sài Gòn	Quản trị kinh doanh		LAN04242		62.50	58.75	65.00		LAN00114
190	Trần Thị Cẩm	Tú				1	1	1987	xã An Ninh Tây, Đức Hoà, Long An	Đại học Kinh tế TP.HCM	Ngân hàng		LAN04241		55.00	53.75	55.00		LAN00157
191	Lê Hoàng Anh	Tuấn	11	2	1980				ấp Bình Sơn, xã Bình Quới, huyện Châu Thành, tỉnh Long An	Đại học Đà Lạt	Tài chính kế toán		LAN04262		60.00	36.25	60.00		LAN00056
192	Lê Thị Thanh	Tuyền				1	7	1991	xã Quê Mỹ Thạnh, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Kế toán		LAN04336		45.00	78.75	57.50		LAN00071
193	Trần Thị Thanh	Tuyền				8	10	1985	ấp 3, Lạc Tấn, Tân Trụ, Long An	Đại học Đà Lạt	Tài chính kế toán		LAN04357		52.50	32.50	52.50		LAN00053
194	Nguyễn Thị Ánh	Tuyết				10	10	1981	Hoà Tây, Bình Hoà Bắc, Đức Huệ, tỉnh Long An	Đại học Huế	Luật		LAN04371		42.50	37.50	50.00		LAN00179
195	Nguyễn Thị	Út				10	11	1988	Hải Dương	Đại học Quốc tế Hồng Bàng TP.HCM	Tài chính - Ngân hàng		LAN04384		47.50	35.00	35.00		LAN00063
196	Lê Phạm Lam	Uyên				6	3	1993	xã Bình Quới, huyện Châu Thành, tỉnh Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Tài chính doanh nghiệp		LAN04390		VT	VT	VT		LAN00250
197	Trần Thị Cẩm	Vân				20	8	1981	thị trấn Chợ Gạo, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang	Đại học Kinh tế TP.HCM	Ngân hàng		LAN04465		62.50	56.25	75.00		LAN00122
198	Trần Thị Tuyết	Vân				11	4	1988	Bình An, Thủ Thừa, Long An	Đại học Tài chính - Marketing	Tin học kế toán		LAN04467		65.00	51.25	65.00		LAN00064
199	Võ Thị Bích	Vân				14	2	1990	xã Thuận Mỹ, huyện Châu Thành, tỉnh Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Kế toán		LAN04474		65.00	36.25	55.00		LAN00080
200	Cao Thị Thu	Vang				2	5	1994	Nhứt Chánh, Bến Lức, Long An	Đại học Sài Gòn	Luật kinh doanh		LAN04486		77.50	46.25	65.00		LAN00138
201	Nguyễn Tuấn	Việt	19	4	1989				ấp Đông Trung, xã Tân Chánh, huyện Cần Đước, tỉnh Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Quản trị kinh doanh		LAN04521		65.00	47.50	65.00		LAN00183
202	Hà Thế	Vinh	7	6	1982				xã Long Hiệp, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	Đại học Đà Lạt	Luật	HTNVQS	LAN04529	10	30.00	27.50	40.00		LAN00166
203	Phan Huy	Vũ	5	5	1979				Tân An, Long An	Đại học Mở TP.HCM	Kinh tế Luật		LAN04555		VT	VT	MT		LAN00211
204	Nguyễn Văn	Xịn	3	3	1986				ấp 3, xã Bình Hoà Nam, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An	Đại học Tiền Giang	Kế toán		LAN04582		VT	VT	VT		LAN00176
205	Nguyễn Thị	Xuân				2	6	1987	Châu Thành, Long An	Đại học Tiền Giang	Kế toán		LAN04591		VT	VT	VT		LAN00106
206	Trần Thị Mỹ	Xuyên				27	10	1983	phường 3, thành phố Tân An, tỉnh Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Kế toán		LAN04609		57.50	42.50	60.00		LAN00124

STT	Họ	Tên	Ngày, tháng năm sinh						Quê quán	Cơ sở đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Số báo danh	Điểm ưu tiên	Điểm thi			Ghi chú	Mã hồ sơ
			Nam			Nữ									NVụ CN TN	Ngoại ngữ	Tin học		
			Ngày	Tháng	Năm	Ngày	Tháng	Năm											
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
207	Lê Thị Kim	Xuyến				2	11	1987	Long An	Đại học Kinh tế TP.HCM	Kế toán		LAN04612		65.00	40.00	65.00		LAN00233
208	Võ Thị Ngọc	Xuyến				18	3	1992	xã Bình Lăng, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Quản trị kinh doanh		LAN04614		60.00	42.50	62.50		LAN00024
209	Nguyễn Thị Phương	Yến				22	10	1988	ấp Bà Chủ, xã Tân Lân, huyện Cần Đước, tỉnh Long An	Đại học Cần Thơ	Tài chính - Ngân hàng		LAN04649		62.50	48.75	65.00		LAN00177
II. Chuyên viên làm Công nghệ thông tin																			
1	Phạm Thanh	Dân	24	4	1986				Sóc Lào, Đồn Thuận, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Khoa học máy tính		LAN04688		60.00	40.00			LAN00021
2	Nguyễn Tấn	Đạt	27	11	1992				xã Bình Quới , huyện Châu Thành, tỉnh Long An	Đại học Khoa học Tự nhiên	Toán - Tin học		LAN04692		VT	VT			LAN00225
3	Phạm Phú	Dương	27	7	1992				ấp Ông Nhan Tây, xã Bình Hiệp, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An	Đại học Văn Lang	Tin học Kỹ thuật phần mềm		LAN04700		75.00	38.75			LAN00172
4	Nguyễn Khắc	Duy	2	11	1990				xã Trường Bình, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An	Đại học Khoa học Tự nhiên	Công nghệ thông tin		LAN04702		70.00	52.50			LAN00126
5	Ngô Văn	Hưng	12	6	1987				Long An	Đại học Quốc tế Hồng Bàng TP.HCM	Tin học		LAN04724		70.00	37.50			LAN00205
6	Đỗ Nguyên	Phúc	6	12	1987				Khánh Hậu, Long An	Đại học Ngoại ngữ - Tin học TP.HCM	Hệ thống thông tin		LAN04780		85.00	75.00			LAN00066
7	Trần Ngô Hoàng	Thi				8	8	1993	Cần Giuộc, Long An	Đại học Khoa học Tự nhiên	Toán - Tin học		LAN04816		65.00	73.75			LAN00150
8	Cao Tiến	Thông	28	11	1990				xã Lam Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An	Đại học Quốc gia TP.HCM (Đại học Quốc Tế)	Mạng máy tính		LAN04819		57.50	MT			LAN00018
9	Nguyễn Thị Ngọc	Ven				15	8	1984	xã Hậu Thạnh Đông, Tân Thạnh, Long An	Đại học Giao Thông Vận Tải TP.HCM	Công nghệ thông tin		LAN04867		77.50	50.00			LAN00058
III. Chuyên viên làm Văn thư lưu trữ																			
IV. Cán sự làm Công nghệ thông tin																			
1	Huỳnh Thị Cẩm	Nhung				22	9	1986	Thanh Vĩnh Đông, Châu Thành, Long An	Đại học Hùng Vương TPHCM	Công nghệ thông tin		LAN05441		80.00	44.00			LAN00169
2	Nguyễn Thanh	Phúc	22	11	1990				Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Khoa học máy tính		LAN05445		76.00	46.00			LAN00234
3	Đỗ Trọng	Quang	17	6	1993				xã Vạn Kim, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội	Aptech	Kỹ thuật phần mềm	HTNVQS	LAN05448	10	VT	VT			LAN00067
V. Cán sự và Kiểm tra viên trung cấp thuế																			
1	Huỳnh Gia	Bình	24	8	1991				Quê Mỹ Thạnh, Tân Trụ, Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Tài chính - Ngân hàng		LAN04921		48.00	46.00	76.00		LAN00245
2	Võ Thị Hồng	Cầm				26	3	1985	thị trấn Tân Trụ, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An	Cao đẳng Kinh tế TPHCM	Hạch toán kế toán		LAN04922		40.00	30.00	48.00		LAN00034
3	Nguyễn Thị Mỹ	Chi				30	10	1992	Bình Hiệp, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Tài chính - Ngân hàng		LAN04927		56.00	40.00	60.00		LAN00154
4	Huỳnh Đình	Công	27	1	1987				Gò Công Đông, Tiền Giang	Cao đẳng Cơ điện và Nông nghiệp Nam Bộ	Kế toán doanh nghiệp		LAN04934		VT	VT	VT		LAN00044
5	Trần Minh	Hiếu	14	10	1981				xã Mỹ Thạnh Đông, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An	Đại học Mở TP.HCM	Quản trị kinh doanh		LAN05014		40.00	36.00	44.00		LAN00139
6	Lê Minh	Hoàng	27	1	1985				thị trấn Hậu Nghĩa, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An	Trung cấp Bách Khoa Sài Gòn	Kế toán doanh nghiệp		LAN05023		56.00	32.00	64.00		LAN00057
7	Nguyễn Huỳnh Duy	Khánh	17	1	1991				Tân An, Long An	Cao đẳng Kinh tế Đối ngoại	Kế toán doanh nghiệp		LAN05052		VT	VT	VT		LAN00167
8	Nguyễn Thị Nhật	Linh				15	11	1983	xã Phước Tân Hưng, huyện Châu Thành, tỉnh Long An	Cao đẳng Tài chính - Hải quan	Kế toán DNSX		LAN05084		28.00	34.00	44.00		LAN00192
9	Phạm Thị	Lưu				8	4	1984	Phổ Ván, Đức Phổ, Quảng Ngãi	Trung học Tư thực Tin học Kinh Tế Sài Gòn	Tin học - Kế toán		LAN05096		36.00	10.00	56.00		LAN00239
10	Phạm Thị Trúc	Ly				7	8	1992	Vĩnh Hưng, Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Kế toán		LAN05099		VT	VT	VT		LAN00215

STT	Họ	Tên	Ngày, tháng năm sinh						Quê quán	Cơ sở đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Đối tượng ưu tiên	Số báo danh	Điểm ưu tiên	Điểm thi			Ghi chú	Mã hồ sơ
			Nam			Nữ									NVụ CN TN	Ngoại ngữ	Tin học		
			Ngày	Tháng	Năm	Ngày	Tháng	Năm											
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
11	Giáp thị Trúc	Mai				23	6	1992	Đức Hoà, Long An	Cao đẳng Tài chính - Hải quan	Kế toán		LAN05103		56.00	72.00	72.00		LAN00249
12	Nguyễn Thị Kim	Ngân				20	9	1993	Tân Thạnh, Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Kế toán		LAN05130		VT	VT	VT		LAN00186
13	Phan Châu Kim	Ngân				6	2	1988	Bình Lãng, Tân Trụ, Long An	Cao đẳng Tài chính - Hải quan	Kinh doanh quốc tế		LAN05131		60.00	36.00	52.00		LAN00201
14	Huỳnh Thị Bích	Ngọc				9	5	1994	huyện Bến Lức, tỉnh Long An	Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật TP.HCM	Kế toán		LAN05138		36.00	30.00	40.00		LAN00075
15	Lê Thị Huỳnh	Như				13	10	1994	TP.Tân An, Long An	Trung cấp Việt - Nhật	Kế toán doanh nghiệp		LAN05165		40.00	24.00	52.00		LAN00194
16	Võ Huỳnh	Như				10	1	1991	Nhị Thành, Thủ Thừa, tỉnh Long An	Cao đẳng Công thương TP.HCM	Tài chính - Ngân hàng		LAN05168		28.00	56.00	76.00		LAN00160
17	Cổ Thị Tuyết	Nhung				21	5	1991	Tân An, Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Kế toán		LAN05170		VT	VT	VT		LAN00255
18	Trịnh Trà Ngọc	Quyên				30	4	1994	Thủ Thừa, Long An	Đại học Công nghệ TP.HCM	Kế toán doanh nghiệp		LAN05208		24.00	20.00	40.00		LAN00049
19	Phạm Mai	Tâm	20	12	1990				Cần Giuộc, Long An	Cao đẳng Tài chính - Hải quan	Quản trị kinh doanh		LAN05233		20.00	34.00	68.00		LAN00221
20	Nguyễn Đại	Thắng	28	8	1990				Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Tài chính - Ngân hàng		LAN05243		36.00	40.00	56.00		LAN00178
21	Võ Thị Kim	Thanh				9	7	1994	ấp Hoà Mỹ, xã Hoà An, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp	Cao đẳng Kinh tế - Tài chính Vĩnh Long	Tài chính Nhà nước		LAN05250		56.00	32.00	68.00		LAN00104
22	Huỳnh Thu	Thảo				15	7	1991	ấp Thối Nối, xã Hoà Khánh Đông, huyện Đức Hoà, tỉnh Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Tài chính - Ngân hàng		LAN05258		VT	VT	VT		LAN00246
23	Trần Thị	Trình				10	11	1988	Vĩnh Đại, Tân Hưng, Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Quản trị kinh doanh		LAN05346		40.00	36.00	36.00		LAN00214
24	Huỳnh Thị Như	Trúc				17	12	1990	ấp 4, xã An Thạnh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Kế toán		LAN05352		48.00	36.00	80.00		LAN00133
25	Nguyễn Thị Thanh	Trúc				4	3	1990	ấp Long Bình, xã Long Hiệp, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Kế toán		LAN05353		VT	VT	VT		LAN00204
26	Ngô Thị Mĩ	Tú						1994	Tân Trụ, Long An	Cao đẳng Giao thông Vận tải III	Kế toán		LAN05361		48.00	32.00	68.00		LAN00199
27	Trần Thị Bé	Văn				26	5	1992	ấp Đầu Sáu, xã Tuyên Bình Tây, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An	Đại học Nguyễn Tất Thành	Tài chính - Ngân hàng		LAN05387		36.00	42.00	60.00		LAN00109
28	Lâm Huỳnh Quốc	Việt	18	12	1988				ấp Bình Cư I, xã Lợi Bình Nhơn, thành phố Tân An, tỉnh Long An	Cao đẳng Bách Việt	Tài chính - Ngân hàng		LAN05390		VT	VT	VT		LAN00202
29	Lê Hoàng	Vũ	13	4	1994				Phước Lợi, Bến Lức, Long An	Cao đẳng Tài chính - Hải quan	Quản trị kinh doanh tổng hợp	Con BB	LAN05394	20	28.00	54.00	52.00		LAN00029
30	Trần Thị	Xiển				25	6	1990	Thạnh Phước, Thạnh Hoá, Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Kế toán		LAN05400		VT	VT	VT		LAN00184
VI. Cán sự làm Văn thư lưu trữ																			
1	Nguyễn Kiều	Nương				24	6	1989	ấp 1, xã Thạnh Hưng, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An	Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	Hành chính văn thư		LAN05485		44.00	30.00	40.00		LAN00028
2	Nguyễn Thị	Trình				26	6	1970	Vĩnh Công, Châu Thành, Long An	Trung cấp văn thư lưu trữ Trung Ương	Văn thư Lưu trữ		LAN05494		72.00	20.00	68.00		LAN00161